TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày: 25-05-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Bút
2. Bà Lê Thị Hồng

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Ủy Ban nhân dân xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 55/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 và T báo về việc mở phiên tòa số 48/TB-TA ngày 15 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 12/10/1998 tại tỉnh Q; Căn cước công dân số: 049098007793, cấp ngày 12/08/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi thường trú: Thôn T1, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Q; Chỗ ở: Thôn T2, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (sinh năm 1968) và bà Nguyễn Thị Thanh H (sinh năm 1976); Vợ, con: chưa.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo Nguyễn Hoàng T bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2024; tạm giam ngày 19/01/2024 và hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Anh Tiến Đ (sinh năm 1997; Trú tại thôn L2, xã N, huyện D, tỉnh Q (*vắng mặt*).

Người làm chứng: Ông Huỳnh Đức V, sinh năm 1981 (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 10 phút ngày 12/01/2024, Công an huyện hòa Vang phối hợp với tổ công tác số 2 thuộc Phòng Cảnh sát Giao T Công an thành phố Đà Nẵng và Trung đoàn 28 Bộ tư lệnh Cảnh sát cơ động Bộ Công an tiến hành dừng xe kiểm tra hành chính trên quốc lộ 1A, đoạn thuộc thôn Giáng Nam 2, xã Hòa

Phước, huyện Hòa Vang, đối với xe ô tô biển kiểm soát 92A- 23574 do Nguyễn Hoàng T điều khiển. Qua kiểm tra phát hiện trên người của T có chất tinh thể màu trắng theo T khai nhận là chất ma túy ketamine nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng gói bên trong có chất tinh thể màu trắng (*thu giữ trong túi quần sau bên trái của Thông*).

- 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng gói bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (*thu giữ trong túi quần sau bên phải của T*).

- 01 xe ô tô xe ô tô 9xA-23xxx.

Tại kết luận giám định số: 92/KLGĐ-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định chất tinh thể màu trắng được gói trong các tờ tiền mệnh giá l.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng thu giữ của T khi bắt quả tang là chất ma túy, loại ketamine, khối lượng là 1,510 gam.

Quá trình điều tra xác định: Do cần có ma túy sử dụng nên khoảng 18 giờ ngày 12/01/2024, T liên hệ với 01 người tên N (*Hiện chưa xác định được lai lịch*) hỏi mua 500.000 đồng ma túy loại Ketamine thì Nhi đồng ý bán và hẹn đến ngã ba N thuộc huyện D, tỉnh Q để giao dịch mua bán. Sau đó T điều khiển xe ô tô 9xA-23xxx đến điểm hẹn đưa cho N 500.000 đồng rồi lấy từ N 03 gói ma túy loại Ketamine được gói trong các tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng, T lấy 03 gói ma túy bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe ô tô quay lại thị xã Đ, tỉnh Q uống cà phê. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì điều khiển xe ô tô chạy ra Đà Nẵng. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Giáng Nam 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang thì bị phát hiện bắt giữ.

Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 08 tháng 04 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố Nguyễn Hoàng T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T trình bày nội dung sự việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,915 gam ma túy loại ketamine hoàn lại sau giám định được gói trong các tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng bỏ trong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Đề nghị sung ngân sách nhà nước 03 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 9xA-23xxx, quá trình điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của anh Nguyễn Anh Tiến Đ. Ngày 11/01/2024, anh Đ cho T thuê đi lại và không biết việc T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý mà trả lại chiếc xe này cho anh Đ là có cơ sở nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng T không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng T nói lời sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo bị đau ốm; bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và cộng đồng xã hội, để bị cáo có điều kiện lao động, học tập để lo cho bản thân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có ma túy sử dụng nên ngày 12/01/2024, Nguyễn Hoàng T liên hệ và mua của một người tên N (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) 500.000 đồng ma túy loại Ketamine tại ngã ba N, huyện D, tỉnh Q. Sau khi mua được ma tuý thì đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 9xA-23xxx đem theo số ma túy nêu trên chạy ra Đà Nẵng chơi. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Giáng Nam 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, tang vật thu giữ khi bắt quả tang là 01 gói ma túy.

Theo kết luận giám định số: 92/KLGĐ-KTHS, ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định chất tinh thể màu trắng được gói trong các tờ tiền mệnh giá l.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng thu giữ của T khi bắt quả tang là chất ma túy, loại ketamine, khối lượng là 1,510 gam.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 08 tháng 04 năm 2024 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Hoàng T là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết được việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã phạm tội. Bị cáo đã mua 01 gói ma túy loại ketamine với giá 500.000 đồng của một người phụ nữ tên N (*không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ*) ở ngã ba N, huyện D, tỉnh Q nhằm mục đích để sử dụng; sau đó bị cáo đem theo người ra Đà Nẵng chơi, đến đoạn đường thuộc thôn Giáng Nam 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma tuý, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma tuý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự an toàn, trật tự công cộng, sức khoẻ và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; ma túy đang là vấn nạn của xã hội và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Do đó phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Hoàng T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo đau ốm và không có khả năng lao động, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần:

- Tịch thu tiêu hủy 0,915 gam ma túy loại ketamine hoàn lại sau giám định được gói trong các tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng bỏ trong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 03 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng.

(*Tất cả các vật chứng nêu trên được lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận ngày 06/5/2024 giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang và đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang*).

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 9xA-23xxx, quá trình điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của anh Nguyễn Anh Tiến Đ. Ngày 11/01/2024, anh Đạt cho T thuê đi lại và không biết việc T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý mà trả lại chiếc xe này cho anh Đ là có cơ sở nên không đề cập giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người phụ nữ tên N là người đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hoàng T tại ngã ba thị trấn N nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[9] Bị cáo Nguyễn Hoàng T khi bị bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiến hành thử test ma túy với kết quả dương tính với chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang đã có văn bản gửi Phòng Cảnh sát giao T Công an thành phố Đà Nẵng để xử lý theo quy định. Ngày 20/02/2024, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo với số tiền 35.300.000 đồng và tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe hạng B2 số 480190008631 với thời hạn 23 tháng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1. Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T 01 (*một*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy 0,915 gam ma túy loại ketamine hoàn lại sau giám định được gói trong các tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng bỏ trong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 03 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng.

(*Tất cả các vật chứng nêu trên được lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận ngày 06/5/2024 giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang và đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang*).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo/Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đức Thiện